**NCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**—–\*\*\*\*—–**

**HỢP ĐỒNG CỘNG TÁC VIÊN**

( Số:……./HĐCTV)

– Căn cứ vào Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;

– Căn cứ vào khả năng nhu cầu của hai bên.

Hà nội, ngày … tháng… năm 20…tại …, chúng tôi gồm:

Bên A:…………………………………………………

– Địa chỉ:…………………………………………………

– Điện thoại:……………………… fax:………………

– Mã số thuế:

– Tài khoản:……………………… tại Ngân hàng:……………………………

– Người đại diện Ông( bà): …………………………………… Chức vụ: ………….

Bên B Ông (bà): …………………………………………………………………

– Năm sinh:……………………

– Số CMTND: ………………………… Ngày cấp: …………………… Nơi cấp:………………….

– Điện thoại:…………………………… fax:…………………… Email…………………

– Địa chỉ:………………………………………………

– Số tài khoản:………………………… tại Ngân hàng:…………………………

Sau khi thỏa thuận hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng cộng tác viên với những điều khoản như sau:

Điều 1. Nội dung công việc của Bên B

Bên B làm cộng tác viên cho Bên A để thực hiện các công việc:………………………………………..

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Điều 2. Địa điểm và thời giờ làm việc

Địa điểm: ………………………………………………………………

Thời giờ làm việc: ……………………………………………………

Điều 3. Trang bị dụng cụ làm việc, phương tiện đi lại

Bên B tự trang bị cho mình các dụng cụ và phương tiện cần thiết đi lại để phục vụ cho công việc theo nội dung hợp đồng này.

Điều 4. Thù lao và quyền lợi của cộng tác viên

– Bên B được hưởng thù lao khi hoàn thành công việc theo thảo thuận tại Điều 1

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

Quyền của Bên A

– Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng cộng tác viên với Bên B khi Bên B vi phạm nghĩa vụ bảo mật thông tin của Bên A hoặc Bên B không đáp ứng được yêu cầu công việc.

– Bên A không chịu trách nhiệm về các khoản chi phí khác cho Bên B trong quá trình thực hiện công việc trong hợp đồng .

Nghĩa vụ của Bên A:

– Thanh toán đầy đủ, đúng hạn các chế độ và quyền lợi cho bên B theo nội dung của hợp đồng và theo từng phụ lục hợp đồng cụ thể (nếu có)

– Tạo điều kiện để Bên B thực hiện công việc được thuận lợi nhất.

– Bên A cấp thẻ CTV cho Bên B để phục vụ hoạt động giao tiếp với đối tác, khách hàng trong quá trình giao dịch.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

Quyền của Bên B

– Bên B được sử dụng thẻ CTV và tư cách pháp nhân trong từng vụ việc cụ thể khi được sự đồng ý bằng văn bản của Bên A để thực hiện các nội dung công việc tại Điều 1 Hợp đồng này.

– Yêu cầu Bên A thanh toán đầy đủ và đúng hạn các chế độ thù lao và các quyền, lợi ích vật chất khác theo Hợp đồng này.

– Được yêu cầu Bên A cung cấp các thông tin liên quan đến ……. để phục vụ cho công việc của Bên B nhưng phải sử dụng các thông tin theo quy đinh, đảm bảo uy tín và thương hiệu của …..

Nghĩa vụ của Bên B

– Hoàn thành công việc như đã thỏa thuận tại Điều 1

– Tự chịu các khoản chi phí đi lại, điện thoại,… và các chi phí khác không ghi trong hợp đồng này liên quan đến công việc hợp tác với Bên A

– Tuân thủ triệt để các quy định về bảo mật thông tin liên quan đến vụ việc thực hiện

Điều 7. Bảo mật thông tin

– Trong thời gian thực hiện và khi chấm dứt hợp đồng này, Bên B cam kết giữ bí mật và không tiết lộ bất kỳ các thông tin, tài liệu nào cho bên thứ ba liên quan đến vụ việc nếu không được Bên A chấp nhận.

– Trường hợp Bên B vi phạm quy định về bảo mật thông tin, Bên A có quyền chấm dứt hợp đồng và yêu cầu Bên B bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Điều khoản chung

1.Trong quá trình thực hiện, nếu một trong hai bên đơn phương chấm dứt hợp đồng này thì phải thông báo cho bên kia bằng văn bản trước 15 ngày làm việc để hai bên cùng thống nhất giải quyết.

2.Trường hợp phát sinh tranh chấp trong quá trình thực hiện hợp đồng hai bên sẽ thương lượng và đàm phán trên tinh thần hợp tác và đảm bảo quyền lợi của cả hai bên. Nếu tranh chấp không giải quyết đươc bằng thương lượng, các bên sẽ yêu cầu tòa án có thẩm quyển giải quyết. Phán quyết của Tòa án có tính chất bắt buộc đối với các bên.

Điều 9. Hiệu lực và thời hạn hợp đồng

Thời hạn hợp đồng là … tháng kể từ ngày …./../…. đến ngày …/…/…

Hai bên có thể gia hạn hợp đồng theo nhu cầu thực tế công việc phát sinh.

Điều 10. Điều khoản thi hành

– Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng này;

– Mọi sửa đổi, bổ sung liên quan đến nội dung hợp đồng này phải được hai bên thống nhất và thể hiện bằng văn bản;

– Hợp đồng này gồm 3 bản có giá trị pháp lý như nhau, mối bên giữ một bản và một bản giao cho ……

|  |  |
| --- | --- |
| **Đại diện Bên A** | **Đại diện Bên B** |